

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/DS-ST
Ngày: 01-10-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Huy.
2. Ông Nguyễn Văn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 01 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2020/TLST- DS, ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82a/2020/QĐXXST-DS, ngày 10 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Bưu Điện V. Địa chỉ: Tòa nhà T, số 109, đường Đ, phường N, quận K, Tp. Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S. Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện V, Chi nhánh Kiên Giang. Địa chỉ: C9-19, đường H, phường L, Tp. G, tỉnh Kiên Giang (Theo quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Vĩnh T, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Hà Tiên. Địa chỉ: Khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang (Theo quyết định ủy quyền số 637/2020/QĐ-LPB.KG ngày 09/6/2020), có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Tống Bình Thanh T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 6, khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/02/2020 và quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lâm Vĩnh T

trình bày: Vào ngày 09/02/2017, ông Tổng Bình Thanh T có đến Ngân hàng TMCP Bưu Điện V ký kết hợp đồng tín dụng số 05/090217/04/870 để vay số tiền 175.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất trong hạn 12,5%/năm, quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 60 tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã đóng gốc và lãi cho Ngân hàng đến ngày 10/10/2018 thì ngưng đóng, Ngân hàng đã làm việc với ông T nhiều lần yêu cầu thanh toán gốc và lãi theo hợp đồng nhưng ông T vẫn không thanh toán, ông T đã vi phạm các cam kết trong hợp đồng. Tính đến ngày 01/10/2020 ông T còn nợ ngân hàng với số tiền là:

- Nợ gốc: 116.800.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 29.282.553 đồng.

- Lãi quá hạn: 4.145.234 đồng.

Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi: 150.227.787 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Tổng Bình Thanh T thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi: 150.227.787 đồng và lãi suất phát sinh sau ngày 01/10/2020 theo hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Tổng Bình Thanh T nhưng ông Tú vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng. Trong vụ án này bị đơn ông Tổng Bình Thanh T cư trú tại khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Tổng Bình Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Xét hợp đồng tín dụng số 05/090217/04/870 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện V, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Hà Tiên và ông Tổng Bình Thanh T là hợp pháp và tuân thủ các quy định tại Điều 116, Điều 117, Điều 119 Bộ luật dân sự. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay, giải ngân cho ông T số tiền 175.000.000 đồng đồng nhưng ông T sau khi nhận tiền vay thì không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo điều khoản đã cam kết và đã vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông

Tổng Bình Thanh T toán số tiền 150.227.787 đồng và lãi suất phát sinh sau ngày 01/10/2020 là có căn cứ.

[4] Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Tổng Bình Thanh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 357, Điều 463, Điều 465 và Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 90, Điều 91 Luật các tổ chức Tín dụng; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Tổng Bình Thanh T thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện V số tiền 150.227.787 đồng (trong đó nợ gốc 116.800.000 đồng, nợ lãi 33.427.787 đồng) và tiền lãi phát sinh sau ngày 01/10/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Tổng Bình Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông T vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Tổng Bình Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.511.389đ (Bảy triệu năm trăm mười một nghìn ba trăm tám mươi chín đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.537.750đ (Ba triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu số 0003697 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mạc Văn Hên